

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**NGUYỄN VIỆT HÙNG**

**ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN VỐN  
CHƯƠNG TRÌNH 135 TẠI HUYỆN NA HANG,  
TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2006-2013**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**  
**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

**THÁI NGUYÊN - 2014**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**NGUYỄN VIỆT HÙNG**

**ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN VỐN  
CHƯƠNG TRÌNH 135 TẠI HUYỆN NA HANG,  
TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2006-2013**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Mã số: 60 34 04 10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Lưu Ngọc Trinh**

**THÁI NGUYÊN - 2014**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam kết rằng nội dung của bản luận văn này chưa được nộp cho bất kỳ một chương trình cấp bằng cao học nào, cũng như một chương trình đào tạo cấp bằng nào khác.

Tôi cũng xin cam kết thêm rằng bản luận văn này là nỗ lực của cá nhân tôi. Các kết quả, phân tích, kết luận trong bản luận văn này (ngoài các phần được trích dẫn) đều là kết quả làm việc của cá nhân tôi.

**Học viên**

**Nguyễn Việt Hùng**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn nhiệt tình và trách nhiệm của **PGS.TS Lưu Ngọc Trinh** đã hướng dẫn, tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình nghiên cứu để hoàn thành bản luận văn này.

Trân trọng cảm ơn Ủy ban nhân dân huyện Na Hang, các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện Na Hang và các sở, ban, ngành của tỉnh Tuyên Quang đã tạo điều kiện cung cấp tài liệu, thông tin trong quá trình khảo sát, nghiên cứu đề tài.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến toàn thể giảng viên, cán bộ nhân viên tham gia công tác giảng dạy, phục vụ khoá đào tạo QLKT đã giúp tôi hoàn thành tốt khoá học.

**Học viên**

*Nguyễn Việt Hùng*

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC BẢNG, HÌNH, SƠ ĐỒ.....	vii
MỞ ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
4. Những đóng góp khoa học của đề tài.....	4
5. Kết cấu của luận văn .....	5
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN .....</b>	<b>6</b>
1.1. Nghèo đói và những vấn đề đặt ra .....	6
1.1.1. Việc xác định chuẩn nghèo .....	7
1.1.2. Một số thành tựu trong công tác xóa đói, giảm nghèo .....	7
1.1.3. Một số bất cập trong việc thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo .....	9
1.2. Một số vấn đề về các xã đặc biệt khó khăn của chương trình 135 .....	11
1.2.1. Tiêu chí đánh giá các xã đặc biệt khó khăn <sup>[2]</sup> .....	11
1.2.2. Đặc trưng của các xã đặc biệt khó khăn .....	13
1.3. Mục tiêu và nhiệm vụ của chương trình 135 .....	15
1.3.1. Mục tiêu tổng quát .....	15
1.3.2. Mục tiêu cụ thể.....	15
1.3.3. Nhiệm vụ của chương trình.....	17
1.3.4. Một số chính sách chủ yếu hỗ trợ thực hiện chương trình <sup>[13]</sup> .....	17
1.3.5. Các dự án thành phần của chương trình.....	21
1.4. Cơ sở thực tiễn .....	26

1.4.1. Khái quát quá trình thực hiện Chương trình 135 trên phạm vi cả nước .....	26
1.4.2. Khái quát quá trình thực hiện Chương trình 135 của tỉnh Tuyên Quang.....	29
1.4.3. Kinh nghiệm triển khai Chương trình 135 ở một số huyện của tỉnh và các tỉnh lân cận.....	34
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>41</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....	41
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	41
2.2.1. Chọn điểm nghiên cứu: Chọn tất cả 07 xã thụ hưởng Chương trình 135 trên địa bàn huyện để nghiên cứu.....	41
2.2.2. Phương pháp thu thập thông tin/số liệu/tài liệu .....	41
2.2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	43
2.2.4. Phương pháp phân tích thông tin .....	43
2.2.5. Phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm .....	44
2.2.6. Phương pháp phân loại, hệ thống hóa lý thuyết.....	45
2.2.7. Phương pháp giả thuyết .....	45
2.2.8. Phương pháp lịch sử.....	46
2.2.9. Phương pháp đánh giá hiệu quả đầu tư của Chương trình 135.....	46
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA HANG TRONG THỜI GIAN 2006-2013 .....</b>	<b>47</b>
3.1. Đặc điểm địa bàn huyện Na Hang .....	47
3.1.1. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên .....	47
3.1.2. Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội huyện Na Hang .....	50
3.1.3. Đánh giá thực trạng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Na Hang .....	69
3.2. Thực trạng, quản lý, sử dụng nguồn vốn chương trình 135 trên địa bàn huyện Na Hang trong thời gian 2006-2013 .....	71

3.2.1. Về tổ chức, chỉ đạo chương trình.....	71
3.2.2. Kết quả thực hiện chương trình .....	75
3.2.3. Đánh giá về công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn Chương trình 135 trên địa bàn huyện Na Hang thời gian 2006-2013 .....	84
<b>Chương 4: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA HANG THỜI GIAN TỚI .....</b>	<b>99</b>
4.1. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện Na Hang .....	99
4.1.1. Mục tiêu chung.....	99
4.1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020 .....	99
4.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn chương trình 135 .....	100
4.2.1. Giải pháp .....	100
4.2.2. Điều kiện thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả CT.....	106
4.3. Kiến nghị, đề xuất .....	110
4.3.1. Kiến nghị đề xuất với Trung ương.....	110
4.3.2. Kiến nghị, đề xuất với tỉnh.....	111
4.3.3. Kiến nghị đề xuất với huyện .....	112
4.3.4. Kiến nghị, đề xuất với các xã tham gia chương trình.....	112
4.3.5. Kiến nghị với nhân dân. ....	112
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>114</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>116</b>

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

BCĐ	Ban Chỉ đạo
Chương trình 135	Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa.
CSHT	Cơ sở hạ tầng
CT	Chương trình
CTMTQG	Chương trình mục tiêu quốc gia
ĐBK	Đặc biệt khó khăn
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
KCHT	Kết cấu hạ tầng
KT - XH	Kinh tế-xã hội
NSDP	Ngân sách địa phương
NSNN	Ngân sách Nhà nước
PTSX	Phát triển sản xuất
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
UBMTTQ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
UBND	Ủy ban nhân dân
UNDP	Liên Hiệp quốc
XDCS	Xây dựng cơ sở hạ tầng



**DANH MỤC BẢNG, HÌNH, SƠ ĐỒ****Bảng**

Bảng 3.1: Cơ cấu kinh tế huyện Na Hang qua một số năm .....	51
Bảng 3.2: Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản qua các năm .....	51
Bảng 3.3: Kết quả ngành chăn nuôi của huyện Na Hang qua một số năm.....	53
Bảng 3.4: Tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ sản xuất từ năm 2006-2013.....	82

**Hình**

Hình 3.1: Mật độ dân số các xã của huyện Na Hang năm 2013 .....	59
---	----

**Sơ đồ**

Sơ đồ 3.1: Công tác lồng ghép các chương trình trên địa bàn huyện .....	73
---	----

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm gần đây nhờ chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, nền kinh tế nước ta tăng trưởng nhanh, đời sống của đại bộ phận nhân dân đã được cải thiện. Song bên cạnh đó vẫn còn một phần không nhỏ dân cư sống ở các vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa đời sống kinh tế - văn hoá - xã hội còn rất nhiều khó khăn cả về vật chất lẫn tinh thần. Do vậy, đòi hỏi phải có một chương trình phát triển kinh tế xã hội tổng hợp để giải quyết khó khăn, ổn định phát triển kinh tế xã hội khu vực này. Ngày 31/7/1998 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 135 /1998/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa nhằm ổn định và cải thiện đời sống, cơ sở vật chất, hạ tầng... đại bộ phận nhân dân, xoá đói, giảm nghèo. Quyết định đó mở đầu cho Chương trình 135 chính thức đi vào thực hiện từ năm 1999, đến nay đã được 13 năm với nhiều thành quả đáng kể.

Na Hang là một huyện vùng cao, nằm cách thành phố Tuyên Quang 90km về phía Bắc của tỉnh Tuyên Quang. Cùng với sự phát triển của đất nước, đời sống kinh tế - văn hoá - xã hội của nhân dân các dân tộc trong huyện đang ngày một nâng lên và bước đầu ổn định.

Tuy vậy, là một huyện miền núi thuần nông và có xuất phát điểm thấp, nền kinh tế của Na Hang vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Toàn huyện có 11 xã và 1 thị trấn, 43.700 nhân khẩu với 9.852 hộ. Mặc dù đã được đầu tư hỗ trợ nhiều, nhưng huyện Na Hang vẫn gặp phải những trở ngại về ngành nghề, vốn, lao động, đất đai, cơ chế và trình độ quản lý, nên số hộ nghèo trong huyện còn cao (năm 2013 tỷ lệ hộ nghèo chiếm trên 38% tổng số hộ toàn huyện). Do vậy, xoá đói giảm nghèo là một yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi phải có sự phối hợp của các cấp, các ngành, sự phối hợp của chính quyền và ý thức tự vươn lên của người dân.

Trong những năm qua, nhận được sự đầu tư hỗ trợ của Nhà nước từ Chương trình 135, huyện Na Hang đã tổ chức chỉ đạo thực hiện chương trình trên địa bàn huyện, xây dựng và triển khai thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng (CSHT),